

Số: 01/2022/BC-BKS

Hà Nội, ngày tháng 5 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**  
**TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2017 – 2022 VÀ NĂM 2021**  
**& KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 2022 – 2027 VÀ NĂM 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022**

**Tổng công ty Vật tư nông nghiệp - CTCP**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp – CTCP sửa đổi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Vật tư nông nghiệp - CTCP;

Ban Kiểm soát (BKS) xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 của Tổng công ty Vật tư nông nghiệp - CTCP (Tổng công ty) về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 và phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS trong các năm tiếp theo như sau:

**PHẦN I**

**TỔ CHỨC, HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2017 – 2022 VÀ NĂM 2021**

**I. Nhân sự của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021**

BKS có 03 thành viên, trong đó có một thành viên chuyên trách (Trưởng Ban) và 02 thành viên không chuyên trách. Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, BKS đã có sự thay đổi thành viên BKS như sau:

Giai đoạn	Tên	Vị trí	Ghi chú
Từ ngày 11/7/2017 (ĐHĐCĐ lần đầu) đến ngày 28/6/2018	1. Ngô Hồng Minh	Trưởng Ban	
	2. Đào Thị Kim Thúy	Thành viên	
	3. Bùi Thiện Mỹ	Thành viên	
	1. Ngô Hồng Minh	Trưởng Ban	

Giai đoạn	Tên	Vị trí	Ghi chú
Từ ngày 28/6/2018 đến ngày 20/6/2019	2. Đào Thị Kim Thúy	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 28/6/2018
	3. Bùi Thiện Mỹ	Thành viên	
	4. Nguyễn Cao Điệp	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 28/6/2018
	5. Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên	
Từ 20/6/2019 đến Nay	1. Ngô Hồng Minh	Trưởng Ban	
	2. Nguyễn Anh Tuấn	Thành viên	Bỏ nhiệm ngày 20/6/2019
	3. Nguyễn Cao Điệp	Thành viên	Miễn nhiệm ngày 20/6/2019
	4. Nguyễn Thị Thu Huyền	Thành viên	

BKS gồm 03 thành viên được phân công phụ trách những nội dung công việc phù hợp với kinh nghiệm và chuyên môn của mình nên đã thực hiện hoàn thành trách nhiệm của BKS theo Điều lệ Tổng công ty và Quy chế tổ chức hoạt động của BKS. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, BKS không bị giới hạn nào trong thực thi quyền hạn của mình.

## II. Hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021

Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021, BKS đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, bao gồm các nhiệm vụ chủ yếu sau:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, Nghị quyết Hội đồng quản trị (HĐQT), giám sát việc tuân thủ Điều lệ Tổng công ty;
- Thực hiện giám sát HĐQT và Ban Tổng Giám đốc trong quản lý và điều hành Tổng công ty.
- Thực hiện việc thẩm định Báo cáo tài chính các năm 2017 – 2021; Kiểm tra đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh hàng năm;
- Kiểm tra việc tuân thủ một số quy trình nghiệp vụ, Quy định nội bộ trong Tổng công ty;
- Tham gia ĐHĐCĐ thường niên của Tổng công ty trong các năm thuộc nhiệm kỳ 2017 – 2022;
- Tham gia các phiên họp định kỳ và bất thường của HĐQT;
- Đề xuất với HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính hàng năm theo quy định;
- Soát xét Báo cáo tài chính đã được kiểm toán trước khi phát hành;
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ của BKS theo quy định;

- Các công tác khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS.

Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, BKS không nhận được yêu cầu nào của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông nắm giữ từ 10% cổ phần trở lên (giai đoạn 2017 – 2020) và của Cổ đông hoạt nhóm Cổ đông nắm giữ từ 5% cổ phần trở lên (giai đoạn 2021 – nay) yêu cầu xem xét về hoạt động của Tổng công ty, việc điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

Thù lao của BKS thực hiện theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên hàng năm của Tổng công ty và được phân bổ chi tiết cho từng chức danh Trưởng BKS và các thành viên BKS với định mức (thực nhận sau khi khấu trừ thuế TNCN):

- Trưởng BKS: 7.000.000 đồng/tháng
- Thành viên BKS: 3.000.000 đồng/người/tháng
- Chi phí hoạt động của Ban kiểm soát được áp dụng theo Quy chế nội bộ của Tổng công ty.

BKS nhận được sự phối hợp, cộng tác đầy đủ, trách nhiệm và hiệu quả của các thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc cung cấp thông tin, giải trình theo yêu cầu của BKS phù hợp với Điều lệ Tổng công ty. Kết quả kiểm tra, giám sát của BKS đều được gửi đến HĐQT, Ban Tổng Giám đốc bằng văn bản và ý kiến tại các cuộc họp.

### **III. Giám sát HĐQT, Ban Tổng Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Tổng công ty**

Trong nhiệm kỳ 2017 – 2022, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty đã tổ chức, thực hiện đầy đủ quyền hạn, chức năng, nhiệm vụ theo đúng nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, tuân thủ theo đúng quy định tại Điều lệ Tổng công ty và các quy định có liên quan của pháp luật.

Báo cáo hoạt động của HĐQT, Tổng Giám đốc trình ĐHĐCĐ thường niên các năm giai đoạn 2017 – 2022 đã phản ánh đầy đủ các hoạt động cũng như chỉ đạo điều hành hoạt động của Tổng công ty. Các văn bản, Nghị quyết của HĐQT phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

Công tác quản trị, điều hành được HĐQT, Ban Giám đốc thực hiện thông qua các nghị quyết, các văn bản phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tổng công ty.

HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đều có sự phân công, phân nhiệm cụ thể cho các thành viên và các cấp điều hành, có tổng kết đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ thông qua các báo cáo của HĐQT và báo cáo của Tổng Giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty được duy trì, ổn định và phát triển. HĐQT và



Ban Tổng Giám đốc luôn nỗ lực, nêu cao tinh thần trách nhiệm trong hoạt động quản trị, điều hành.

BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát định kỳ thông tin tài chính của Tổng công ty và lập báo cáo của BKS gửi tới HĐQT, Ban Tổng Giám đốc để cùng phối hợp thực hiện và giúp cho công tác quản trị, điều hành được tốt hơn.

Hàng năm, BKS đã thực hiện các cuộc kiểm soát theo kế hoạch tại Tổng công ty thông qua việc kiểm tra sổ, chứng từ kế toán, báo cáo tài chính do đơn vị lập. BKS đã tham gia và giám sát công tác lựa chọn đơn vị kiểm toán và theo dõi tiến độ, kết quả thực hiện công việc. Cùng với đó, BKS đã thực hiện thẩm định báo cáo tài chính được kiểm toán của các năm trong giai đoạn 2017 – 2021 do các Công ty kiểm toán được lựa chọn thực hiện trước khi công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

#### **IV. Phối hợp với Ban Điều hành trong công việc giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh tại Tổng công ty và giám sát tài chính trong năm 2021**

Trong năm 2021, do ảnh hưởng của dịch bệnh và các đợt giãn cách xã hội đã có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Tổng công ty. Trong năm 2021, Ban Tổng Giám đốc đã tuân thủ các nghị quyết của HĐQT trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trong công tác giám sát tài chính, BKS đã phối hợp và giám sát Ban Tổng Giám đốc, đặc biệt đối với Phòng Tài chính kế toán thực hiện các nội dung quan trọng bao gồm:

- ✓ Định kỳ thực hiện công tác kiểm soát về mặt hồ sơ, chứng từ và ghi chép trên sổ kế toán.
- ✓ Lựa chọn đơn vị kiểm toán đáp ứng đủ năng lực và giá phí kiểm toán để thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021.
- ✓ Rà soát, đôn đốc Ban Tổng Giám đốc cung cấp tài liệu, hồ sơ liên quan đến việc giải quyết các tồn đọng từ thời DNNN (Xử lý các khoản công nợ phải thu khó đòi, các khoản đầu tư tài chính dài hạn vào các công ty/doanh nghiệp khác).
- ✓ Thẩm định báo cáo kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 với phần ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần, trình trình Đại hội đồng cổ đông của Tổng Công ty phê duyệt.

#### **V. Giám sát thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ theo kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT Tổng công ty đã chỉ đạo sát sao Ban Điều hành phấn đấu hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2021 được ĐHĐCĐ giao. BKS xin tổng hợp và đưa ra các chỉ tiêu phân

ánh tình hình thực hiện so với kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 mà Ban Tổng Giám đốc đã thực hiện trong năm 2021 cụ thể: (ĐVT: Triệu đồng)

TT	Chỉ tiêu	KH năm 2021	TH năm 2021	Tăng/ (Giảm) TH/KH	% TH/KH
1	Tổng Doanh thu	14.290,73	18.584,77	4.294,04	130%
2	Tổng chi phí	14.253,21	18.546,05	4.292,84	130%
3	Lợi nhuận trước thuế	37,53	38,72	1,19	103%
4	Lợi nhuận sau thuế	30,02	30,80	0,78	103%

#### VI. Kiểm tra, xem xét các khiếu nại, tố cáo năm 2021

Kể từ sau kỳ ĐHĐCĐ ngày 26 tháng 12 năm 2021 đến nay, BKS không nhận được bất kỳ khiếu nại, tố cáo nào liên quan đến các chức danh thuộc HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty.

#### VII. Kết quả kinh doanh nhiệm kỳ 2017 – 2022 và năm 2021

##### BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN GIAI ĐOẠN (RÚT GỌN)

(Từ ngày 14/8/2017 – Ngày chính thức chuyển sang công ty cổ phần đến ngày 31/12/2021)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2020	31/12/2019	31/12/2018	31/12/2017	14/8/2017
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>11.341.268</b>	<b>5.944.481</b>	<b>7.434.483</b>	<b>3.671.694</b>	<b>3.661.354</b>	<b>437.291</b>
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>9.586.622</b>	<b>5.778.005</b>	<b>7.266.810</b>	<b>3.495.373</b>	<b>3.468.474</b>	<b>213.907</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	4.191	63.303	6.077	279.820	20.003	122.442
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	33.750	17.400	27.600	-	-	-

<b>Chỉ tiêu</b>	<b>31/12/2021</b>	<b>31/12/2020</b>	<b>31/12/2019</b>	<b>31/12/2018</b>	<b>31/12/2017</b>	<b>14/8/2017</b>
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	9.547.094	5.695.956	7.226.879	3.215.111	2.866.723	81.581
IV. Hàng tồn kho	-	338	5.646	204	581.561	8.620
V. Tài sản ngắn hạn khác	1.587	1.008	608	239	187	1.265
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>1.754.646</b>	<b>166.476</b>	<b>167.674</b>	<b>176.320</b>	<b>192.880</b>	<b>223.384</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn	1.526.372	-	-	12.993	12.993	11.427
II. Tài sản cố định	50.351	54.286	58.139	61.997	64.502	96.152
IV. Tài sản dở dang dài hạn	35.631	33.341	30.686	27.335	24.687	40.485
V. Đầu tư tài chính dài hạn	142.292	78.849	78.849	73.996	90.405	74.000
VI. Tài sản dài hạn khác	-	-	-	-	292	1.321
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>11.341.268</b>	<b>5.944.481</b>	<b>7.434.483</b>	<b>3.671.694</b>	<b>3.661.354</b>	<b>437.291</b>
<b>C. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>8.790.424</b>	<b>5.686.461</b>	<b>7.206.251</b>	<b>3.447.147</b>	<b>3.440.407</b>	<b>205.223</b>
<b>D. VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>2.550.844</b>	<b>258.020</b>	<b>228.232</b>	<b>224.547</b>	<b>220.947</b>	<b>232.068</b>

### **BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH**

(Từ ngày 14/8/2017 – Ngày chính thức chuyển sang công ty cổ phần đến ngày 31/12/2021)

Đơn vị tính: Triệu đồng



Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2020	Năm 2019	Năm 2018	Từ 14/08/2017 đến 31/12/2017
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	18.121.841	12.855.641	17.540.019	8.546.171	3.292.962
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	10.851	-	-	-	-
4. Giá vốn hàng bán	18.035.597	12.788.339	17.382.407	8.393.951	3.284.389
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	75.393	67.302	157.612	152.220	8.572
6. Doanh thu hoạt động tài chính	472.643	519.557	34.641	171.185	29.926
7. Chi phí tài chính	483.795	555.514	169.136	274.599	25.622
9. Chi phí bán hàng	859	766	1.087	1.196	3.531
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	23.789	5.934	17.969	47.589	7.888
12. Thu nhập khác	1.135	12.325	764	4.544	197
13. Chi phí khác	2.006	-	324	46	185
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	38.721	36.970	4.502	4.518	1.470
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	7.921	7.183	817	917	269
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>30.801</b>	<b>29.787</b>	<b>3.685</b>	<b>3.600</b>	<b>1.202</b>

#### VIII. Thẩm định báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

##### 1. Các căn cứ

- ❖ Báo cáo tài chính do Ban Tổng Giám đốc Tổng công ty lập theo các biểu mẫu do Bộ Tài chính ban hành tại Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22 tháng 12 năm 2014 hướng dẫn Chế độ kế toán Doanh nghiệp và Thông tư 53/2017/TT-BTC

ngày 21/03/2017 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2014/TT-BTC;

- ❖ Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính do Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Thành Nam thực hiện, hoàn thành và phát hành;
- ❖ Sổ kế toán, chứng từ gốc lưu tại Tổng công ty.

## **2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính**

BKS đã thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty và thống nhất xác nhận kết quả như sau:

BKS thống nhất với báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Thành Nam.

Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Tổng công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình luân chuyển tiền tệ trong năm tài chính 2021, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các Quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Số liệu chi tiết về tài sản, nguồn vốn, công nợ và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Tổng công ty được trình bày chi tiết tại Báo cáo tài chính năm 2021 của Tổng công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán - Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Thành Nam và được gửi tới Quý cổ đông.

## **PHẦN II**

### **PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CỦA BAN KIỂM SOÁT TRONG NHIỆM KỲ 2022 – 2027 VÀ NĂM 2022**

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của BKS quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty, Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát và các quy định nội bộ khác của Tổng công ty. BKS xây dựng phương hướng, nhiệm vụ công tác của BKS trong nhiệm kỳ 2022 – 2027 và năm 2022 như sau:

1. Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Tổng công ty trong việc quản trị, điều hành theo quy định tại Điều lệ Tổng công ty thông qua các hoạt động:
  - Quản trị, điều hành Tổng công ty thực hiện theo Điều lệ, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
  - HĐQT, Ban Điều hành trong việc hoàn thiện, sửa đổi, bổ sung, ban hành mới đầy đủ, kịp thời hệ thống kiểm soát nội bộ phù hợp với quy mô phát triển và đặc thù của Tổng công ty.
  - Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban Điều hành trong từng dự án, hoạt động cụ thể thuộc thẩm quyền của BKS.



- Tham dự các cuộc họp của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc tổ chức.
  - Theo dõi và đánh giá tiến độ việc thực hiện các Nghị quyết ĐHCĐ của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.
2. Thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm theo quy định.
  3. Lập báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS hàng quý, kết quả thẩm định báo cáo tài chính theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty.
  4. Kịp thời thông báo cho HĐQT về những vi phạm của người quản lý, điều hành, yêu cầu người vi phạm chấm dứt ngay hành vi vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả theo quy định tại Điều lệ Tổng Công ty.
  5. Họp BKS định kỳ (trực tiếp hoặc theo phương thức lấy ý kiến bằng văn bản) và tổng kết công tác thực hiện hàng quý và đề ra kế hoạch hành động cho quý tiếp theo.
  6. Thực hiện công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ của BKS theo quy định tại Điều lệ của Tổng công ty, của Pháp luật và theo yêu cầu của HĐQT.

Trên đây là Báo cáo về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao của BKS trong năm 2021 và nhiệm kỳ 2017 – 2022 và phương hướng nhiệm vụ của BKS trong năm 2022 và nhiệm kỳ 2022 – 2027. BKS xin kính trình ĐHCĐ thường niên năm 2022 của Tổng công ty xem xét thông qua./

**Nơi gửi:**

- Như kính gửi
- Lưu Ban kiểm soát

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng Ban**



**Ngô Hồng Minh**

